

PHƯƠNG ÁN
QUẢN LÝ, BẢO VỆ RỪNG NĂM 2026

Rừng chiếm một vị trí chiến lược, hết sức quan trọng trong việc phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và an ninh quốc phòng của khu vực; đặc biệt Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp nên rừng càng có ý nghĩa không những trong phòng hộ, cải thiện môi trường, bảo tồn động thực vật... mà còn có vai trò quan trọng trong sản xuất kinh doanh mang lại công việc, thu nhập cho cán bộ, nhân viên, người lao động Công ty, tạo việc làm tăng thu nhập cho người dân địa phương sống giáp rừng và đóng góp cho nền kinh tế tỉnh nhà.

Nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng luôn được Công ty đặt lên hàng đầu trong kế hoạch quản lý, sản xuất kinh doanh. Để quản lý bảo vệ và khai thác hiệu quả diện tích rừng và đất rừng được giao, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải xây dựng Phương án quản lý bảo vệ rừng năm 2026 nhằm đưa ra kế hoạch, các phương án chuẩn bị và cách thức tổ chức để quản lý bảo vệ tốt nguồn tài nguyên rừng, đất rừng góp phần phát triển vốn rừng, tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên đất, rừng, gồm 04 phần như sau:

Phần I: Căn cứ xây dựng phương án

Phần II: Đặc điểm hiện trạng của đơn vị

Phần III: Mục tiêu, nội dung phương án

Phần IV: Tổ chức thực hiện.

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

I. CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

1. Văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương

- Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;
- Luật Đất đai năm 2024;
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp năm 2017;
- Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi;
- Văn bản Hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 02/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hợp nhất Thông tư số 28/2018/TT-BNN ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý rừng bền vững với Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BNN ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý rừng bền vững;
- Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong Lâm nghiệp;
- Văn bản Hợp nhất số 10/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hợp nhất Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng với Thông tư với số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng thành Văn bản Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;
- Văn bản Hợp nhất số 13/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn về Hợp nhất Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý, truy suất nguồn gốc lâm sản với Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

- Thông tư 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

- Thông tư 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp môi trường Quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; sửa đổi bổ sung tại Thông tư 84/2025/ TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp môi trường Quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

- Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

2. Văn bản của địa phương

- Quyết định số 2467/QĐ-UB ngày 19/12/2006 về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Lâm trường Bến Hải thành Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị;

- Quyết định số 1199/QĐ-UB ngày 15/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt điều lệ tổ chức hoạt động Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh Quảng Trị cấp cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải và các Quyết định thu hồi đất của của UBND tỉnh Quảng Trị, UBND huyện Vĩnh Linh đối với diện tích đất của Công ty quản lý.

- Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 về công bố hiện trạng rừng năm 2025 của UBND xã Bến Quan;

- Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 về công bố hiện trạng rừng năm 2025 của UBND xã Vĩnh Thủy;

- Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 về công bố hiện trạng rừng năm 2025 của UBND xã Vĩnh Linh;

II. CAM KẾT QUỐC TẾ

- Công ước CITES;

- Công ước về đa dạng sinh học 1992 (Việt Nam tham gia ký kết ngày 16/11/1994);

- Hiệp định đối tác tự nguyện về Thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (VPA/FLEGT).

- Chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC.

III. VĂN BẢN CÔNG TY BAN HÀNH

- Phương án PCCCR giai đoạn 2026-2030;
- Thỏa ước lao động tập thể năm 2026;
- Bản khoán công tác quản lý, bảo vệ rừng năm 2026;
- Quyết định số 06/QĐ-HĐTV ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải về việc kiện toàn Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty;
- Bảng phân công nhiệm vụ số 02/PCNV-BCĐ ngày 02/02/2026 của Ban chỉ đạo BVR và PCCCR của Công ty (sửa đổi lần thứ 2).
- Các quy trình về cập nhật về diễn biến tài nguyên, quy trình xử lý xâm hại tài nguyên rừng.

Phần II

ĐẶC ĐIỂM, HIỆN TRẠNG CỦA ĐƠN VỊ

I. THÔNG TIN CHUNG

1. **Tên đơn vị:** Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị.
2. **Địa chỉ:** Số 11 đường Nguyễn Du, xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.
3. **Điện thoại:** 02333.820.349
4. **Email, Web:** Ctlnbenhai@gmail.com; Lamnhiepbenhai.vn
5. **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:** 3200042330, đăng ký lần đầu vào ngày 06/8/2007, đăng ký thay đổi lần 5 vào ngày 26/12/2024 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư Quảng Trị cấp.
6. **Cơ cấu tổ chức của Công ty**

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải được tổ chức, quản lý theo mô hình Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên không kiêm Tổng giám đốc. Giúp việc cho Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc có Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và 03 Phòng nghiệp vụ (Phòng Kế hoạch - kỹ thuật - Kinh doanh - Bảo vệ rừng, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Tổ chức - Lao động - Hành chính). Có 03 Chi nhánh Xí nghiệp sản xuất trực tiếp hạch toán phụ thuộc (Chi nhánh Xí nghiệp 1, Chi nhánh Xí nghiệp 2, Chi nhánh Xí nghiệp 3) và 01 Vườn ươm sản xuất cây giống với tổng số lao động trong biên chế tại thời điểm hiện tại là 106 người.

II. Điều kiện tự nhiên

1. Vị trí địa lý

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải hoạt động sản xuất trên địa bàn của 04 xã, gồm xã Vĩnh Linh, Vĩnh Thủy, Bến Quan và một phần diện tích tại xã Sen Nư tỉnh Quảng Trị, có vị trí địa lý như sau:

Phạm vi ranh giới của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải:

- Phía Bắc giáp rừng trồng của người dân thuộc xã Sen Nư, Tân Mỹ, BQL Động Châu - Khe nước trong và xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.
- Phía Nam giáp diện tích rừng trồng của người dân thuộc xã Cồn Tiên, xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan.
- Phía Đông giáp rừng trồng của người dân thuộc xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.
- Phía Tây giáp diện tích rừng của xã Bến Quan và Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn lưu vực sông Bến Hải.

2. Địa hình, địa mạo

Địa hình khu vực do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải quản lý thuộc vùng núi thấp. Điểm thấp nhất nằm ở phía Đông Nam tiểu khu 586A, có độ cao gần 70 m so với mặt biển. Điểm cao nhất nằm ở phía Tây tiểu khu 585A, có độ cao 362 m. Độ cao so với mặt biển trong khu vực này giảm dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam. Địa hình ít bị chia cắt, độ dốc biến động từ 8° - 25° , gồm các kiểu địa hình chính sau:

- Kiểu địa hình đồi cao, có độ cao tuyệt đối từ 200-300 m, độ dốc bình quân 25° , điển hình là các tiểu khu 555A và 556A.
- Kiểu địa hình đồi thấp và trung bình, có độ cao tuyệt đối dưới 200 m, có độ dốc bình quân 15° điển hình là các tiểu khu 544, 547A, 548A, 549, 560A, 562B, 563A, 571 và 572A.

3. Khí hậu thời tiết

Khí hậu khu vực mang đặc điểm chung của khí hậu nhiệt đới gió mùa. Nhiệt độ trung bình năm từ $23-25^{\circ}\text{C}$, nhiệt độ tháng cao nhất (*tháng 6 đến tháng 7*) khoảng 35°C , có ngày nhiệt độ đạt trên 40°C , tháng thấp nhất (*tháng 12 và tháng 01*) khoảng 18°C có khi xuống tới $8-9^{\circ}\text{C}$.

Độ ẩm không khí trung bình năm là 85%, phân thành 2 mùa rõ rệt. Mùa khô nóng kéo dài 4 tháng, từ tháng 5 đến tháng 8 với độ ẩm trung bình từ 70-80% và đạt cực tiểu vào tháng 7, xuống 65-70%; độ ẩm tăng nhanh khi bước vào mùa mưa và duy trì ở mức cao, với độ ẩm trung bình từ 85-90%.

Mùa mưa bắt đầu từ tháng 9 năm trước kéo dài đến tháng 2 năm sau, đạt cực đại vào tháng 10, 11, chiếm 70% lượng mưa của cả năm. Từ tháng 3 đến tháng 7, lượng mưa ít nhất, tổng lượng mưa trong thời kỳ này chỉ chiếm dưới 30% lượng mưa của năm. Tổng lượng mưa bình quân năm là 2.376 mm.

- Khu vực chịu ảnh hưởng của 2 loại gió mùa chính: Gió mùa Đông Bắc xuất hiện từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau và gió Tây Nam (*gió Lào*) thường xuất hiện từ tháng 3 đến tháng 8, có đặc điểm khô nóng và khi đạt tốc độ cao (*từ 10-30 m/s*) có thể gây hại rất lớn cho cây trồng. Ngoài ra, hàng năm vùng này còn bị ảnh hưởng của 3-4 cơn bão và áp thấp nhiệt đới kèm theo lũ lụt (*thường xuất hiện từ tháng 7 đến tháng 10*).

4. Nguồn nước

Khu vực có các nhánh sông Rào Thành, Sa Lung và Cánh Hòm. Chiều dài sông là 59 km, diện tích lưu vực 936 km². Các nhánh của những con sông này đều có đặc điểm chung là lượng nước tập trung chủ yếu về mùa mưa, các nhánh sông và khe suối nhỏ thường không có hoặc có rất ít nước chảy vào mùa khô, đặc biệt là các năm hạn hán. Sông suối trong khu vực ít có giá trị về mặt giao thông thủy nhưng lại có ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và đời sống của người dân trong vùng. Trong vùng có 3 công trình thủy lợi là La Ngà, Bảo Đài và Đập Hà là nơi cung cấp nước tưới cho vùng hạ lưu tại các xã Vĩnh Linh, Vĩnh Thủy, Vĩnh Hoàng.

5. Đặc điểm dân sinh, kinh tế

Diện tích rừng trồng và rừng tự nhiên của Công ty gần với khu vực dân cư, một số nằm gần địa bàn có người dân tộc Vân kiều sinh sống, người dân trình độ nhận thức có hạn, nguồn thu nhập của họ chủ yếu dựa vào rừng, mặt khác do đặc điểm địa hình phức tạp, thời tiết biến đổi thất thường làm đường giao thông nội vùng xuống cấp nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác tuần tra bảo vệ rừng.

6. Hệ thống đường giao thông nội vùng

Hệ thống đường ô tô nội vùng kết hợp đường ranh cản lửa hàng năm được Công ty đầu tư vốn nâng cấp sửa chữa tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn tại các tiểu khu thuộc lâm phần Công ty quản lý với chiều dài 300 km, vừa có tác dụng ngăn chặn lửa rừng không cho cháy lan và làm đường đi lại phục vụ sản xuất. Đường ranh cản lửa được xây dựng trên các ranh giới tiểu khu, khoảnh, lô có tác dụng phân chia rừng thành những diện tích nhỏ để khống chế đến mức thấp nhất thiệt hại về diện tích khi cháy rừng xảy ra.

III. Điều kiện kinh tế - xã hội

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do UBND tỉnh Quảng Trị làm chủ sở hữu, được chuyển đổi từ Lâm trường Bến Hải tại Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 19/12/2006 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi Lâm trường Bến Hải thành Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị.

Sau khi chuyển đổi thành Công ty, được sự quan tâm của UBND tỉnh, các sở ban ngành liên quan, của chính quyền địa phương và dưới sự lãnh đạo của HĐQT, BGĐ Công ty cùng với sự nỗ lực hết mình của toàn thể cán bộ, người lao động, Công ty đã thực hiện các biện pháp tiết giảm tối đa chi phí đầu tư, chi phí sản xuất, chi phí quản lý... nhằm làm giảm giá thành, tăng lợi nhuận. Do có những quyết sách đúng đắn như trên, Công ty đã vượt qua khó khăn, thách thức, sản xuất kinh doanh có lãi, đời sống cán bộ, người lao động được cải thiện đáng kể, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Đến nay tổng số người lao động trong biên chế của Công ty là 106 người, thu nhập bình quân của người lao động trên 10 triệu đồng/người/tháng, bên cạnh đó Công ty đã tạo công ăn việc làm cho người lao

động địa phương thông qua các hoạt động: khai thác nhựa thông, trồng rừng, chăm sóc rừng trồng, khai thác rừng trồng, sản xuất cây giống... góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động nói chung và người dân địa phương sống gần rừng nói riêng.

IV. Điều kiện tài nguyên rừng

1. Tổng diện tích quản lý, sử dụng

Hiện nay, diện tích đất và rừng Công ty quản lý là 8.069,23 ha. Gồm 21 tiểu khu 544, 547A, 548A, 549, 552A, 555A, 556A, 560A, 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 573A, 574A, 583, 584A, 585A, 586A, 587A, 456B thuộc các xã: Vĩnh Linh, Vĩnh Thủy, Bến Quan tỉnh Quảng Trị và một phần diện tích rừng trồng tại xã Sen Nư, Tân Mỹ.

2. Đặc điểm tài nguyên lâm học

Rừng tự nhiên: Diện tích rừng tự nhiên của Công ty quản lý là 1.647,80 ha chủ yếu là rừng nghèo phục hồi sau khai thác nhiều năm trước đây và do ảnh hưởng của chiến tranh để lại. Hiện nay trạng thái rừng chủ yếu là rừng nghèo kiệt đang phục hồi. Rừng tự nhiên chủ yếu được quy hoạch cho mục đích phòng hộ do vậy vấn đề khai thác kinh doanh không đề cập đến mà chỉ đưa vào kế hoạch khoanh nuôi bảo vệ.

Rừng trồng Thông nhựa: (Trồng năm 1978-1998): 1.134,10 ha.

Rừng trồng Keo các loại: (trồng từ năm 2015-2026): 5.198,33 ha.

Rừng trồng cao su (trồng năm 2013): 80,70 ha.

Đất khác (Đường điện, giao thông, khe róc...): 8,30 ha.

Phần III

MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA PHƯƠNG ÁN

I. Tổ chức lực lượng quản lý bảo vệ rừng

1. Công tác tổ chức lực lượng bảo vệ rừng

Xác định công tác bảo vệ rừng là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu nhằm bảo vệ tốt tài nguyên rừng và đất rừng trên toàn bộ lâm phần Công ty quản lý. Sau khi chuyển đổi Công ty đã thành lập các Chi nhánh Xí nghiệp theo địa bàn để tổ chức sản xuất kinh doanh gắn liền với công tác bảo vệ rừng, cụ thể như sau:

1.1. Chi nhánh Xí nghiệp 1: Nằm trên địa phận hành chính các xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan và một số diện tích nằm trên địa phận xã Sen Nư và xã Tân Mỹ. Gồm các tiểu khu: 544, 547A, 548A, 549, 552A, 456B với tổng diện tích giao quản lý, bảo vệ 2.083,17 ha.

** Công tác tổ chức lực lượng bảo vệ rừng*

- Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Chi nhánh Xí nghiệp 1 gồm 11 người, được chia thành 04 trạm bảo vệ rừng gồm: Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 544; Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 547A; Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 549; Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 548A.

Toàn bộ các trạm bảo vệ rừng nằm dưới sự chỉ đạo trực tiếp của ông Lê Song Hào - Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 1.

- Lực lượng lao động tham gia bảo vệ vòng trong từ 300-350 người, bao gồm lực lượng công nhân Chi nhánh Xí nghiệp, các cá nhân có hợp đồng khai thác nhựa thông, khai thác rừng, trông chăm sóc rừng.

1.2. Chi nhánh Xí nghiệp 2: Nằm trên địa phận hành chính các xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan. Gồm các tiểu khu 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 586A, 587A với tổng diện tích giao quản lý, bảo vệ 2.360,56 ha.

** Công tác tổ chức lực lượng bảo vệ rừng*

- Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Chi nhánh Xí nghiệp 2 gồm 08 người, được chia thành 02 trạm bảo vệ rừng gồm: Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 563A; Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 572A.

Toàn bộ các trạm bảo vệ rừng nằm dưới sự chỉ đạo trực tiếp của ông Trần Quốc Hưng - Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 2.

- Lực lượng lao động tham gia bảo vệ vòng trong từ 100-150 người, bao gồm lực lượng công nhân Chi nhánh Xí nghiệp, các cá nhân có hợp đồng khai thác nhựa thông, khai thác rừng, trông, chăm sóc rừng.

1.3. Chi nhánh Xí nghiệp 3: Nằm trên địa phận hành chính xã Bến Quan gồm các tiểu khu 555A, 556A, 560A, 561A, 573A, 574A, 583, 584A với tổng diện tích giao quản lý, bảo vệ 3.625,50 ha.

** Công tác tổ chức lực lượng bảo vệ rừng*

- Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Chi nhánh Xí nghiệp 3 gồm 07 người, được chia thành 02 trạm bảo vệ rừng gồm: Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 573A; Trạm bảo vệ rừng đóng tại tiểu khu 555A;

Toàn bộ các trạm bảo vệ rừng nằm dưới sự chỉ đạo trực tiếp của ông Hồ Văn Thành - Phó giám đốc phụ trách Chi nhánh Xí nghiệp 3.

- Lực lượng lao động tham gia bảo vệ vòng trong từ 50-100 người, bao gồm lực lượng công nhân Chi nhánh Xí nghiệp, các cá nhân có hợp đồng khai thác rừng, trông, chăm sóc rừng.

2. Phân công trách nhiệm cho các bộ phận

2.1. Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách: Có nhiệm vụ phối kết hợp cùng lực lượng vòng trong tích cực tuần tra canh gác, kiên quyết đẩy đuổi, ngăn chặn mọi hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng thuộc Chi nhánh Xí nghiệp quản lý. Khi phát hiện đối tượng có hành vi vi phạm phải kịp thời lập hồ sơ văn bản báo cáo đề xuất lên Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp để xử lý. Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với chính quyền địa

phương, Công an xã, Kiểm lâm địa bàn để giải quyết vụ việc, nếu vượt quá thẩm quyền xử lý của Chi nhánh Xí nghiệp thì phải báo cáo lãnh đạo Công ty để xử lý kịp thời. Song song với việc tuần tra kiểm soát kết hợp với các phòng ban liên quan, chính quyền địa phương sở tại tuyên truyền vận động mọi người dân cùng tham gia bảo vệ rừng.

2.2. Đối với lực lượng bảo vệ rừng vòng trong (Bao gồm công nhân các đơn vị, các cá nhân tham gia khai thác nhựa, khai thác rừng, trồng, chăm sóc rừng): Có trách nhiệm quản lý diện tích rừng được giao khoán khai thác nhựa, nhận khoán trồng chăm sóc rừng tại các Chi nhánh Xí nghiệp như vườn của mình, phối kết hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ chuyên trách của đơn vị tuần tra, canh gác không để xảy ra các vụ việc như cháy rừng, chặt phá rừng, lấn chiếm đất rừng và theo dõi sâu bệnh hại rừng trên diện tích rừng được giao khoán.

2.3 Ban giám đốc các Chi nhánh Xí nghiệp: Chỉ đạo lực lượng tại đơn vị thực hiện theo đúng phương án của Công ty, phương án của Chi nhánh Xí nghiệp nhằm quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng và đất rừng được giao. Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cấp xã, lực lượng chức năng để ngăn chặn có hiệu quả vụ việc xâm hại tài nguyên rừng xảy ra trên lâm phân Chi nhánh Xí nghiệp quản lý. Báo cáo các vụ việc xâm hại tài nguyên rừng tại đơn vị cho Ban lãnh đạo Công ty, Ban Chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty kịp thời để có hướng chỉ đạo.

2.4. Đối với Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty: Thực hiện đúng nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-HĐTV ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải về việc kiện toàn Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty và Bảng phân công nhiệm vụ số 02/PCNV-BCĐ ngày 02/02/2026 của Ban chỉ đạo BVR và PCCCR của Công ty (sửa đổi lần thứ 2).

II. Các nhiệm vụ cụ thể

1. Đối với rừng trồng các loại: Lực lượng bảo vệ rừng của các Chi nhánh Xí nghiệp kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

1.1. Nhiệm vụ phòng cháy chữa cháy rừng: (có phương án PCCCR riêng)

Công tác PCCCR là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác bảo vệ rừng. Hàng năm, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR của Công ty chỉ đạo các Chi nhánh Xí nghiệp kiện toàn lại các tiểu ban, xây dựng phương án PCCCR rừng phù hợp với tình hình thực tế đồng thời đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện Phương án của Công ty, Phương án của đơn vị, các trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác PCCCR. Ngoài ra các Chi nhánh Xí nghiệp căn cứ điều kiện cơ sở vật chất hiện có, đề nghị Công ty hỗ trợ đầu tư nâng cấp các tuyến đường ranh cản lửa, luồng phát thực bì dưới tán rừng, sửa chữa chòi canh lửa... nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác PCCCR và các lực lượng hiện có triển khai thực hiện nhiệm vụ:

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách*: Có nhiệm vụ phối kết hợp cùng lực lượng vòng trong, phải thường xuyên tuần tra canh gác, những tháng nắng nóng cao điểm bố trí lực lượng trực gác chòi canh 24/24 giờ/ngày. Phối kết hợp cùng chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, tuyên truyền vận động mọi người dân nâng cao ý thức PCCCR. Khi có cháy rừng xảy ra, trực tiếp chỉ huy và tham gia chữa cháy với lực lượng tại chỗ, đồng thời báo cáo với đồng chí Trưởng ban BVR và PCCCR của Chi nhánh Xí nghiệp để được hỗ trợ lực lượng, phương tiện nhằm khống chế kịp thời không để lửa cháy lan trên diện rộng. Lập hồ sơ văn bản báo cáo lên lãnh đạo Chi nhánh Xí nghiệp để làm cơ sở báo cáo lãnh đạo Công ty.

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng vòng trong*: (các cá nhân tham gia khai thác nhựa thông, trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng) vào những tháng nắng nóng cao điểm phải thường xuyên có mặt trên hiện trường, khi phát hiện thấy cháy rừng phải kịp thời điện báo cho Ban chỉ đạo BVR và PCCCR của Chi nhánh Xí nghiệp và lực lượng bảo vệ rừng để huy động lực lượng cứu chữa kịp thời. Những hiện trường có nguy cơ cháy cao thì phải làm lán trại để canh gác, đồng thời phát dọn 100% thực bì dưới tán rừng nhằm giảm bớt vật liệu gây cháy.

- *Đối với Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp*: Thành lập Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR và xây dựng phương án PCCCR nhằm đôn đốc, kiểm tra và thống nhất thực hiện công tác PCCCR. Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất hiện có, đề nghị Công ty hỗ trợ đầu tư nâng cấp các tuyến đường ranh cản lửa, luống phát thực bì dưới tán rừng, sửa chữa chòi canh lửa... nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác PCCCR. Chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách tăng cường công tác tuần tra, canh gác, trực chòi nhằm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời có hiệu quả để giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng gây ra. Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cấp xã để thực hiện hiệu quả phương án PCCCR đã đề ra.

1.2. Nhiệm vụ phòng chống chặt phá rừng

Diện tích rừng Công ty giao cho các Chi nhánh Xí nghiệp quản lý bảo vệ, sản xuất phần lớn cây trồng Keo, trồng Thông khai thác nhựa, rừng tự nhiên nghèo kiệt, rất dễ bị kẻ xấu lợi dụng chặt phá khai thác trái phép. Vì vậy để ngăn chặn kịp thời các hành vi chặt phá rừng, các lực lượng bảo vệ rừng cần thực hiện những nội dung sau:

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách*: Thường xuyên tuần tra canh gác, khôn khéo và linh hoạt trong thi hành nhiệm vụ, khi bắt gặp đối tượng phải kiên quyết ngăn chặn, lập biên bản và báo cáo bằng văn bản cho Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp. Đồng thời cài cắm cơ sở để nắm bắt thông tin phục vụ tốt cho công việc, hỗ trợ cho lực lượng bảo vệ vòng trong khi cần thiết.

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng vòng trong*: Chủ động bảo vệ tốt diện tích rừng được giao, khi phát hiện kẻ gian xâm hại đến tài nguyên rừng như: khai thác

trộm, chặt phá làm ảnh hưởng đến tài nguyên rừng, phải kịp thời báo cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Chi nhánh Xí nghiệp để cùng phối kết hợp giải quyết vụ việc.

- *Đối với Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp*: Chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách tăng cường công tác tuần tra, canh gác nhằm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời có hiệu quả các vụ việc chặt phá rừng. Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cấp xã để ngăn chặn có hiệu quả vụ việc xâm hại tài nguyên rừng xảy ra trên lâm phần Chi nhánh Xí nghiệp quản lý. Báo cáo các vụ việc xâm hại tài nguyên rừng tại đơn vị cho Ban Chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty kịp thời để có hướng chỉ đạo.

1.3. Nhiệm vụ phòng chống sâu bệnh hại cây rừng

- Khí hậu những năm gần đây thay đổi rất phức tạp làm xuất hiện nhiều loài sâu phá hoại đến tài nguyên rừng như dịch sâu róm Thông, sâu ăn lá Keo... Để chủ động phòng trừ ngay từ đầu, không để cho dịch xảy ra trên diện rộng, các Chi nhánh Xí nghiệp giao trách nhiệm cho các lực lượng như sau:

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách*: Lực lượng bảo vệ rừng chuyên thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình sâu bệnh trên toàn diện tích rừng được giao quản lý khi phát hiện tình trạng sâu bệnh hại rừng trông thì kịp thời báo cáo bằng văn bản cho Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp.

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng vòng trong*: Người lao động nhận khoán phải chủ động trong công tác theo dõi tình hình sâu bệnh trên hiện trường mà mình sản xuất, khi phát hiện thấy dấu hiệu của sâu bệnh xuất hiện phải khẩn trương báo cho lực lượng bảo vệ rừng và lãnh đạo Chi nhánh Xí nghiệp biết để có biện pháp phòng trừ kịp thời. Tham gia phòng trừ khi có dịch bệnh xảy ra.

- *Đối với Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp*: Chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách tăng cường công tác lập ô điều tra diễn biến tình hình sâu bệnh trên toàn diện tích rừng do Chi nhánh Xí nghiệp quản lý nhằm phát hiện sớm, để phòng trừ không để dịch bệnh xảy ra trên diện rộng, đồng thời báo cáo lên ban lãnh đạo Công ty kịp thời để có hướng chỉ đạo.

1.4. Nhiệm vụ phòng chống trâu bò cắn phá, giẫm đạp rừng trồng mới

Diện tích rừng trồng mới của Công ty nằm gần các vùng dân cư nên tình hình trâu bò cắn phá, giẫm đạp thường xảy ra làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng, phát triển của cây trồng. Để bảo vệ cho cây trồng phát triển thành rừng các Chi nhánh Xí nghiệp cần phải thực hiện tốt nhiệm vụ sau:

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách*: Thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra canh gác, tuyên truyền vận động bà con dân bản không được thả trâu bò vào khu vực rừng trồng mới. Kiên quyết bắt giữ những đối tượng cố tình vi phạm, lập hồ sơ văn bản báo cáo lên cấp trên xử lý.

- *Đối với lực lượng bảo vệ vòng trong (các cá nhân, tổ chức tham gia trồng mới, chăm sóc, bảo vệ rừng)*: Chủ động bảo vệ, đẩy đuổi trâu bò ra khỏi khu vực

rừng trồng mới, nếu tình hình phức tạp thì phải báo ngay cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách và lãnh đạo Chi nhánh Xí nghiệp biết để huy động lực lượng hỗ trợ.

- *Đối với Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp:* Chỉ đạo lực lượng bảo vệ vòng trong và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách tăng cường công tác tuần tra, canh gác, tuyên truyền vận động bà con không được chăn thả trâu, bò vào khu vực rừng trồng mới. Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cấp xã để có biện pháp tuyên truyền, vận động bà con nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng trâu, bò cắn phá, dẫm đạp cây trồng xảy ra trên lâm phân Chi nhánh Xí nghiệp quản lý. Báo cáo các vụ việc cho Ban Chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty kịp thời để có hướng chỉ đạo.

1.5. Nhiệm vụ chống xâm canh xâm cư, lấn chiếm đất rừng

Tình hình xâm lấn đất đai, xâm canh, xâm cư trên địa bàn Công ty quản lý thường xuyên xảy ra và diễn biến rất phức tạp, nhằm ngăn chặn và hạn chế đến mức thấp nhất các vụ vi phạm nói trên, tùy vào tình hình thực tế của từng Chi nhánh Xí nghiệp thì lực lượng bảo vệ rừng cần thực hiện những nội dung sau:

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách:* Thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm soát khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm phải kiên quyết ngăn chặn, đẩy đuổi người và phương tiện ra khỏi hiện trường. Trường hợp cá nhân cố tình vi phạm lập biên bản báo cáo Ban lãnh đạo Chi nhánh Xí nghiệp và lực lượng chức năng để xử lý kịp thời.

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng vòng trong:* Có trách nhiệm bảo vệ toàn bộ diện tích rừng và đất rừng được giao khoán. Khi phát hiện có đối tượng xâm hại đến rừng và đất rừng của mình được giao khoán thì phải kịp thời báo cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách để có biện pháp xử lý.

- *Đối với Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp:* Chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách và bảo vệ vòng trong tăng cường công tác tuần tra, canh gác nhằm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời có hiệu quả các vụ việc lấn chiếm đất rừng. Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cấp xã để có các phương án ngăn chặn có hiệu quả vụ việc xảy ra trên lâm phân Chi nhánh Xí nghiệp quản lý nhằm quản lý tốt diện tích được giao. Báo cáo các vụ việc lấn chiếm đất rừng tại đơn vị cho Ban Chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty kịp thời để có hướng chỉ đạo.

* Ngoài 05 nhiệm vụ trên công tác bảo vệ tài sản, sản phẩm nhựa thông trên hiện trường khai thác nhựa của Chi nhánh Xí nghiệp 1, 2 cũng rất quan trọng. Trên hiện trường khai thác nhựa của Chi nhánh Xí nghiệp 1, 2 đã xảy ra nhiều vụ việc như trộm cắp máng, bát, bán nhựa Thông ra ngoài làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất và tâm lý người lao động. Để ngăn chặn hiệu quả vấn đề trên Chi nhánh Xí nghiệp 1, 2 cần phải tổ chức tốt lực lượng có sự phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, người lao động và chính quyền địa phương để bắt

giữ đôi tượng và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, trước mắt các đơn vị cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách*: Thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra, canh gác bảo vệ tốt hiện trường khai thác nhựa thông cho các cá nhân có hợp đồng nhận khoán yên tâm sản xuất. Khi có vụ việc xảy ra kịp thời lập văn bản và phối hợp với chính quyền địa phương để bắt giữ, đồng thời báo cáo Ban lãnh đạo Công ty, Trưởng ban BVR và PCCCR rừng Công ty xin ý kiến chỉ đạo để xử lý.

- *Đối với lực lượng bảo vệ rừng vòng trong*: Chủ động tuần tra canh gác bảo vệ tài sản bất măng nhựa trên lô rừng của mình, những khu vực trọng điểm dễ xảy ra mất trộm phải đóng lán trại để bảo vệ, phối kết hợp cùng lực lượng BVR chuyên trách kiên quyết bắt giữ và xử lý những vụ việc trộm cắp xảy ra.

- *Đối với Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 1,2*: Chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách và bảo vệ vòng trong tăng cường công tác tuần tra, canh gác nhằm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời có hiệu quả các vụ việc lấn chiếm đất rừng. Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cấp xã để có các phương án ngăn chặn có hiệu quả vụ việc xảy ra trên lâm phần Chi nhánh Xí nghiệp quản lý nhằm quản lý tốt diện tích được giao. Báo cáo các vụ việc lấn chiếm đất rừng tại đơn vị cho Ban Chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR Công ty kịp thời để có hướng chỉ đạo.

2. Đối với rừng tự nhiên

Tổng diện tích rừng tự nhiên của toàn Công ty hiện có 1.647,8 ha, chủ yếu tập trung tại địa bàn xã Bến Quan được giao cho các đơn vị quản lý gồm: Chi nhánh Xí nghiệp 2: 321,1 ha; Chi nhánh Xí nghiệp 3: 1.326,7 ha.

Ngoài 05 nhiệm vụ như đối với rừng trồng nêu trên, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các Chi nhánh Xí nghiệp cần thực hiện tốt một số giải pháp quản lý bảo vệ rừng tự nhiên như sau:

- Tăng cường sự kiểm soát đối với người dân ra vào rừng, nghiêm cấm để người dân và phương tiện vào các khu rừng tự nhiên để săn bắt động vật, khai thác gỗ, chặt phá rừng và lâm sản ngoài gỗ.

- Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn, chính quyền địa phương và thôn, bản liên kết làm tốt công tác tuyên truyền vận động toàn dân tích cực bảo vệ rừng, không xâm lấn, chặt phá rừng, bảo vệ tính đa dạng sinh học, bảo vệ rừng chính cuộc sống cộng đồng một cách bền vững.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Các biện pháp thực hiện

Để bảo vệ tốt vốn rừng hiện có và làm cho tài nguyên rừng ngày càng phát triển, công tác bảo vệ rừng cần tiến hành đồng bộ các biện pháp cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền vận động

Công tác tuyên truyền vận động là một trong những biện pháp hết sức quan trọng nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm cho mọi người dân trong cộng đồng cùng tích cực tham gia vào công tác bảo vệ rừng. Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Chi nhánh Xí nghiệp phải thường xuyên phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan ban ngành liên quan, chính quyền địa phương các xã, các tổ chức đoàn thể, dùng nhiều phương pháp, biện pháp thông tin tuyên truyền phổ biến Luật lâm nghiệp, Luật đất đai năm 2024, các quy định liên quan về xử phạt hành chính đối với các hành vi xâm hại, huỷ hoại tài nguyên rừng..., đồng thời đề xuất Ban lãnh đạo Công ty xây dựng các bảng tuyên truyền luật lâm nghiệp ở những nơi có mật độ dân cư đi lại nhiều để quan sát dễ hiểu để mỗi một người dân tự nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ rừng.

2. Công tác tuần tra canh gác và xử lý các vụ việc xâm hại tài nguyên rừng:

Song song với việc tuyên truyền vận động, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách phải phối kết hợp cùng lực lượng bảo vệ vòng trong, thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra canh gác, kiên quyết bắt giữ, đẩy đuổi các cá nhân, phương tiện có hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng được giao quản lý. Đối với các khu vực, diện tích đất thu hồi theo nghị quyết 29/2017/NQ-HĐND và khu vực liền kề với dân cư sinh sống hoặc khu vực rừng tại thường xảy ra các vụ việc xâm hại cần phải thường xuyên bố trí lực lượng tuần tra canh gác, cài cắm thông tin nhằm kịp thời phát hiện để ngăn chặn không để xảy ra tình trạng xâm hại tài nguyên rừng. Bên cạnh đó trong thực hiện nhiệm vụ được giao lực lượng bảo vệ rừng vừa phải kiên quyết ngăn chặn vừa phải khôn khéo, mềm mỏng để xử lý vụ việc nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất. Ban chỉ đạo Bảo vệ rừng và PCCCR Công ty chỉ đạo Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR các Chi nhánh Xí nghiệp phải chủ động, kịp thời chỉ đạo lực lượng thực hiện tốt các phương án đã đề ra nhằm bảo vệ tốt tài nguyên rừng và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

3. Công tác giao khoán thi công các công trình lâm sinh

Đối với việc giao khoán khai thác nhựa thông: Ký kết hợp đồng giao khoán sản phẩm theo hướng ổn định lâu dài cho người lao động để họ yên tâm sản xuất và đầu tư công sức như làm lán trại, thường xuyên phát dọn thực bì, xem rừng được giao như vườn nhà có như thế mới gắn liền trách nhiệm giữa sản xuất và công tác quản lý bảo vệ rừng.

Đối với việc giao khoán các công trình lâm sinh cần ưu tiên lực lượng lao động tại địa phương nhằm tạo điều kiện cho người dân gần rừng có thu nhập phát triển kinh tế - xã hội. Khi quyền lợi và đời sống của người nhận khoán được nâng lên thì ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng của họ cũng được nâng cao theo hướng tích cực nhằm có lợi cho cả đôi bên.

4. Công tác khen thưởng, kỷ luật

Công tác khen thưởng là một biện pháp hết sức quan trọng nhằm động viên khích lệ những cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ rừng nói chung, PCCCR nói riêng. Hàng tháng, cuối năm các đơn vị đánh giá công tác thực hiện nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ rừng, các cá nhân, tập thể có liên quan để đề xuất Ban lãnh đạo Công ty thưởng kịp thời cho những cá nhân và tập thể có thành tích trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR để khích lệ mọi tầng lớp nhân dân cùng tham gia bảo vệ rừng, PCCCR một cách hiệu quả nhất.

Song song với việc khen thưởng, cần xử lý nghiêm minh những tập thể, cá nhân có hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng, vi phạm theo quy định của pháp luật. Nếu để xảy ra thiệt hại lớn phải đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo pháp luật quy định nhằm răn đe những người khác.

II. Giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm xâm hại tài nguyên rừng

1. Cơ sở pháp lý giải quyết tranh chấp

Việc giải quyết tranh chấp được thực hiện khi có các vụ việc xâm hại đến tài nguyên rừng và đất rừng trong phạm vi quản lý của Công ty và được dựa vào các cơ sở pháp lý dưới đây để thực hiện giải quyết tranh chấp.

- Luật Đất đai năm 2024.
- Luật Lâm nghiệp năm 2017.
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật lâm nghiệp;
- Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi.
- Văn bản Hợp nhất số 13/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hợp nhất Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý, truy suất nguồn gốc lâm sản với Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.
- Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Thông tư 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp môi trường Quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; sửa đổi bổ sung tại Thông tư 84/2025/ TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp môi trường Quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

- Giấy Chứng nhận QSD đất, rừng của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ), UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) cấp.

2. Thủ tục giải quyết vi phạm về xâm hại tài nguyên rừng

- Biên bản phạm pháp quả tang do lực lượng bảo vệ của các Chi nhánh Xí nghiệp lập tại hiện trường ghi rõ tang vật, dụng cụ, phương tiện, giấy tờ tùy thân (nếu có) liên quan đến vụ vi phạm.

- Các Chi nhánh Xí nghiệp chuyển toàn bộ hồ sơ tang vật cho UBND xã sở tại giải quyết, nếu vụ vi phạm vượt quá trách nhiệm giải quyết của UBND xã thì đề nghị UBND xã phối hợp chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật cho Hạt kiểm lâm sở tại để điều tra, xử lý vi phạm hành chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hạt KL Vĩnh Linh;
- HDTV C.ty;
- Ban Giám đốc Cty;
- BCĐ BVR và PCCCR Cty;
- Các phòng NV;
- Các đơn vị trong C.ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Xuân Minh